

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2024/HS-PT
Ngày 07/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huồn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Tuấn và bà Nguyễn Thị My My

-Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Linh Chi là Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm- Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số:194/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo Trần Đức T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 180/2024/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo: **TRẦN ĐỨC T**, sinh ngày 09/01/1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 1, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Trần Đức T, sinh năm 1963 và bà: Võ Thị N, sinh năm 1964; có vợ: Phan Thị T, sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/02/2015, bị TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/5/2023, tạm giam ngày 18/5/2023, được áp dụng biện pháp cho gia đình bảo lãnh ngày 05/10/2023, hiện đang tại ngoại- Có mặt.

Trong vụ án, còn có các bị cáo Trần Đình L, Lê Bá K, Nguyễn Tiến Q và Trần Đình C nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình L, Lê Văn K và Trần Đức T là bạn của nhau và cùng cư trú tại xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Tháng 11/2022, L, K và T đến thành phố T, tỉnh B làm thuê nhưng không có C việc ổn định, nên L rủ K và T trở về thành phố B, thuê phòng trọ tại thôn 2, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để thực hiện hành vi

lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác, bằng hình thức bán tài khoản game Đột Kích, thì K và T đồng ý. L, K và T sử dụng 02 bộ máy vi tính để bàn, được kết nối Internet và mua lại một nhóm (Group) trên mạng xã hội Facebook có tên "Cộng đồng người chơi acc Cf miễn phí", có hơn 33.000 thành viên, của một người không quen biết; Sau đó, L, K và T đổi tên nhóm thành "Mua bán acc Đột Kích", rồi đăng lên nhóm bán các tài khoản game Đột Kích, bằng cách giả mạo game Đột Kích để bán; K và T có nhiệm vụ, tìm các bài đăng tin bán các tài khoản game Đột Kích của người khác, rồi sao chép nội dung này và lưu lại; Sau đó, tìm khách hàng có nhu cầu mua tài khoản game Đột Kích và báo cho L biết; L nhắn tin nói dối với người mua, đang có tài khoản game Đột Kích cần bán và yêu cầu người mua chuyển tiền vào tài khoản của L; Sau khi người mua, chuyển tiền vào tài khoản của L, L và đồng bọn chiếm đoạt tiêu xài; Để tránh bị phát hiện, L, K và T, mua của một người không quen biết 03 tài khoản mở tại ngân hàng; Cụ thể: Tài khoản số 232345623 mang tên TRAN TUAN VINH và tài khoản số 01229339 mang tên NGUYEN CUONG ANH, mở tại Ngân hàng Quốc Tế (VIB); tài khoản số 036010499472 mang tên Nguyễn Văn L, mở tại Ngân hàng Hàng Hải (MSB); L, K và T còn thuê tài khoản số 11427052007999, mở tại Ngân hàng Quân đội (MB) của anh Phạm Minh D, cư trú tại thành phố Hà Nội; L yêu cầu người mua tài khoản game, chuyển tiền vào 04 tài khoản nêu trên; Sau đó, L chuyển tiền vào tài khoản số 3681000030635 của Trần Đức T, mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, rồi rút tiền chia nhau, theo tỷ lệ L được chia 50%, T và K mỗi người được chia 25% số tiền chiếm đoạt được; Đến ngày 24/4/2023, L, K và T thuê Nguyễn Tiến Q và Trần Đình C tham gia thực hiện hành vi lừa dối bán tài khoản game Đột Kích, để chiếm đoạt tài sản của người khác.

Bằng hình thức và thủ đoạn nêu trên, trong thời gian từ tháng 12/2022 đến ngày 08/5/2023, L, T, K, Q và C đã chiếm đoạt tiền của 93 người trên khắp cả nước, với tổng số tiền 216.725.000đ; Trong đó, trong thời gian từ ngày 24/4/2023 đến ngày 08/5/2023, Q và C đã giúp sức cho L, K và T chiếm đoạt tiền của 20 người, với tổng số tiền 74.250.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 180/2024/HS-ST ngày 28/6/2024, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã áp dụng: Điều a khoản 3 Điều 174; các điểm a, b, g, i khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Trần Đức T 10 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt Trần Đình L 10 năm 06 tháng tù, Lê Bá K 09 năm 06 tháng tù, Nguyễn Tiến Q 05 năm tù, Trần Đình C 05 năm tù, đều về về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, giải quyết bồi thường, xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 04/7/2024, bị cáo Trần Đức T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Trần Đức T khai nhận: Trong thời gian từ tháng 12/2022 đến ngày 23/4/2023, bị cáo cùng với Trần Đình L, Lê Bá K, Nguyễn Tiến Q và Trần Đình C, đã lợi dụng trên mạng xã hội có đăng tin rao bán các tài khoản game Đột Kích, để sao chép các thông tin này và dùng mạng xã hội Facebook nhắn tin nói dối rằng các bị cáo có tài khoản game Đột Kích cần bán và yêu cầu

người mua game Đột Kích, chuyển tiền vào tài khoản của các bị cáo tại các Ngân hàng; Người mua nhầm tưởng là thật, nên chuyển tiền mua game Đột Kích, vào tài khoản của các bị cáo; Các bị cáo chiếm đoạt tiền chia nhau tiêu xài; Thực tế bị cáo và đồng bọn không có tài game Đột Kích; Bằng thủ đoạn như vậy, bị cáo và đồng bọn đã chiếm đoạt tiền của 93 người, với tổng số tiền 216.725.000đ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử Trần Đức T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 3 Điều 174 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 10 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng; Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại 53.515.000đ, là số tiền mà bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường; Ngoài ra, bị cáo còn nộp đủ số tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ mới, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo 09 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của Trần Đức T tại phiên tòa phúc thẩm, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của Trần Đình L, Lê Bá K, Nguyễn Tiến Q và Trần Đình C, là người cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo; phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng đang được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do động cơ vụ lợi, trong thời gian từ tháng 12/2022 đến ngày 08/5/2023, Trần Đức T cùng với Trần Đình L, Lê Bá K, Nguyễn Tiến Q và Trần Đình C, đã lợi dụng trên mạng xã hội có đăng tin rao bán các tài khoản game Đột Kích, để sao chép các thông tin này và dùng mạng xã hội Facebook nhắn tin nói dối rằng đang có tài khoản game Đột Kích cần bán và yêu cầu người mua chuyển tiền vào các tài khoản của T và đồng bọn, để mua tài khoản game Đột Kích; Nhiều người chơi game nhầm tưởng là thật, nên đã chuyển tiền mua game vào tài khoản của T và đồng bọn; T và đồng bọn chiếm đoạt tiền của 93 người mua game, với tổng số tiền 216.725.000đ, chia nhau tiêu xài; Thực tế, T và đồng bọn không có tài khoản game Đột Kích để bán.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử Trần Đức T, phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, với tình tiết định khung hình phạt là chiếm tài sản trị giá từ 200.000.000đ đến dưới 500.000.000đ, theo điểm a khoản 3 Điều 174 BLHS là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Xét mức hình phạt 10 năm tù, mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Đức T là thỏa đáng. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại 53.515.000đ, là toàn bộ số tiền mà bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường; Ngoài ra, bị cáo còn nộp đủ số tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ mới, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy,

có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo, để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đức T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; các điểm a, b, g, i khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Trần Đức T 08 (Tám) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án và được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 09/5/2023 đến ngày 05/10/2023).

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Đức T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VP CSĐT C an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam C an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp.B;
- VKSND Tp.B;
- C an Tp.BMT;
- Chi cục THADS Tp.B;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Huòn